

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HSST

Ngày: 05-5-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Khiêm

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Đen

2. Bà Võ Thị Kim Sơn

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Phục Hưng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Lư – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2022/QĐXX-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Văn L**, sinh ngày 22/10/1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1978 (sống) và bà Trần Thanh H, sinh năm 1980 (sống). Anh chị em ruột: không có; vợ con: chưa có;

- Tiền án; tiền sự: Chưa;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thới Lai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Đinh Vĩnh S**, sinh ngày 25/7/1999; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông: Đinh Văn G, sinh năm 1975 (sống) và bà Huỳnh Tố N, sinh năm 1974 (sống). Anh chị em ruột: 02 người lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2002; Vợ: chưa;

- Tiền sự: 01 ngày 28/6/2021 Ủy ban nhân dân xã Đ quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 28/6/2021 đến ngày 28/9/2021.

- Tiền án: chưa.

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thới Lai. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Trần Văn T**, sinh ngày 01/01/1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: thợ hàn; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông: Trần Văn K, sinh năm 1971 (sống) và bà Trần Thị Tú A, sinh năm 1968 (sống). Anh chị em ruột: 03 người lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm

1996; vợ Dương Thị Mỹ T, sinh năm 1993 (sống) đã ly hôn; Con 01 đứa sinh năm 2012;

- Tiền án, tiền sự: Không;

- Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Thới Lai. Có mặt tại phiên tòa.

*Người làm chứng:*

1. Anh **Lê Quốc Q**, sinh năm 2002;

Địa chỉ: ấp Thới Bình 2, xã Thới Xuân, huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

2. Ông **Đinh Vĩnh T**, sinh năm 2002;

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/7/2021, Công an xã Đ, huyện Thới Lai nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân tại nhà của Đinh Vĩnh S ở ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ có nhóm thanh niên tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy, tổ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự và phòng chống Covid-19 Công an xã Đ, huyện Thới Lai đến nhà S. Khi đến nhà S thì Đinh Vĩnh S đang nằm võng trong nhà, Đinh Vĩnh T (là em của S) đang nằm ngủ trước nhà, bên trong nhà có Phạm Văn L đang cầm trên tay một hộp nhựa màu trắng, trên nắp ghi chữ XYLITOL,

Qua kiểm tra lực lượng phát hiện, thu giữ các vật chứng.

- 01 (một) gói nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu (ngghi là ma túy) để trên giường. Ký hiệu M1.

- 01 (gói) nylon không màu hàn kín, bên trong có chứa tinh thể không màu (ngghi là ma túy) và 01 (một) gói nylon nẹp miệng có ghi dòng chữ Thịnh Phát bên trong có chứa tinh thể không màu (ngghi là ma túy), được để trong hộp nhựa màu trắng, trên nắp ghi dòng chữ XILITOL. Kí hiệu M2.

- 01 (một) thiết bị điện tử màu trắng.

- 01 (một) lon nhựa nhãn hiệu XYLITOL.

- 01 (một) quẹt gas màu hồng.

- 01 (một) bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống thủy tinh có đầu tròn và ống nhựa màu đen nối với ống nhựa sọc trắng.

- 01(một) bình nhựa có nắp màu đỏ nửa thân dưới của bình có quấn băng keo cùng với một ống nhựa, đầu trên có gắn một ống kim loại, trên nắp bình có gắn ống nhựa màu hồng sọc trắng.

- 01 (một) cây kéo kim loại, màu trắng.

- 01 (một) túi nylon không màu.

Tại Kết luận giám định số 256/KLGD-PC09 ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an TP. Cần Thơ kết luận: Mẫu tinh thể không màu trong các gói nylon gửi giám định. Ký hiệu M1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1105gam.

Tinh thể không màu trong 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,3606 gam. Tổng khối lượng trong 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M1 và M2 là 0,4711gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,0707 gam; M2: 0,2973 gam được niêm phong số 256G1; 256G2/KLGD- PC 09.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Khoảng 23 giờ ngày 13/7/2021 Đ (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) chạy xe vision màu đỏ không rõ biển số chở theo Khanh (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) nhà ở Kênh 5, thuộc xã Đ lại nhà S. Khi đến Đ đi thẳng vào trong buồng nhà S lấy gói ma túy và máy sấy tóc sấy khô ma túy, sau khi sấy xong thì Đ lấy ra một ít để sử dụng, khi sử dụng thì cả nhóm gồm L, S, T, T, T chê khói đen nhiều không ngon nên S lấy một ít ma túy S mua trước đó trộn vô để sử dụng nhưng vẫn không ngon. Sử dụng xong Đ lấy cân ra để cân ma túy, cân xong Đ lấy trong bóp ra 02 gói ny lon để số ma túy vừa cân vào đó và ném hai gói ma túy về phía L đang ngồi, rồi nói “L giữ cho anh có ai lấy thì đưa” thì L gật đầu và trả lời “ạ”. Đến khoảng 01- 02 giờ sáng ngày 14/7/2021 thì Đ cùng với Khanh đi khỏi nhà S, sau đó L lấy gói ma túy Đ vừa đưa bỏ vào gói thuốc Jet rồi ném xuống nền nhà trong buồng nhà S. Trong khoảng thời gian từ ngày 13 đến ngày 18 tháng 7 năm 2021, L có trích gói ma túy Đ đưa ra 02 lần để đưa cho T như sau:

Lần thứ nhất trích ra với giá 300.000 đồng để T bán cho ai thì L không rõ.

Lần thứ hai trích ra với giá 200.000 đồng để T bán cho người tên Long (không rõ họ địa chỉ cụ thể) ở cầu KH5. Sau khi T bán ma túy xong T mang tiền về giao cho L cất giữ tổng cộng 500.000 đồng. Trong khoảng thời gian từ ngày 13 – 18/7/2021, S khi bán ma túy về cũng giao tiền cho L 500.000 đồng.

Việc bán ma túy Đ có hứa cho tiền L từ việc bán ma túy nhưng Đ chưa cho L lần nào.

Trong khoảng thời gian từ ngày 13 đến ngày 18 tháng 7 năm 2021, S tự trích gói ma túy Đ đưa cho L với giá 200.000 đồng để bán cho người tên Trí ở Cờ Đỏ (không rõ họ và địa chỉ cụ thể); 01 (một) lần nhờ T trích ra giá 300.000 đồng cũng bán cho Trí với giá 300.000 đồng. Cả hai lần sau khi bán ma túy xong S mang tiền về giao cho L cất giữ 500.000 đồng và 01(một) lần S tự trích ra giá 300.000 đồng bán cho người tên Lộc ở Cờ Đỏ (không rõ họ và địa chỉ) với giá 300.000 đồng. S là người trực tiếp đi giao ma túy và khi giao xong S mang tiền về giao cho T cất giữ.

Trong khoảng thời gian từ ngày 13 đến ngày 18 tháng 7 năm 2021, T trích trong gói ma túy Đ giao cho L tổng cộng 03 lần.

01(một) lần trích ra giùm S để S đi giao cho người tên Trí ở Cờ Đỏ giá 300.000 đồng, 01 lần trích ra để mang đưa cho Đ giá 400.000 đồng và 01 lần trích ra để T, L, Q sử dụng vào ngày 18/7/2021 và để một gói nhỏ trên bộ ván.

L trích ra 02 lần để đưa cho T, T giao cho người em của Đ (không rõ họ tên và địa chỉ) giao ở cầu KH6 với giá 300.000 đồng và 01 lần giao cho người tên Long ở cầu KH5 với giá 200.000 đồng. S có đưa cho T cất giữ 300.000 đồng tiền S bán ma túy cho Lộc, T đưa cho L cất giữ 500.000 đồng tiền bán ma túy.

Tại Cáo trạng số 11/CT-VKSTL ngày 08 tháng 3 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ đã truy tố các bị cáo Phạm Văn L, Đinh Văn S, Trần Văn T về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày luận tội, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời phân tích đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo. Kiểm sát viên cho rằng hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội Phạm Văn L cùng Đinh Văn S, Trần Văn T phân ma túy ra thành từng gói nhỏ để bán cho bốn đối tượng sử dụng ma túy. Trong đó, T bán cho hai đối tượng tên Long 01 lần và em của Đ 01 lần, S bán cho hai đối tượng tên Trí 02 lần và Lộc 01 lần, sau khi bán giao tiền cho L giữ. Tổng trọng lượng ma túy thu giữ được là 0,4711 gam loại Methamphetamine. Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Từ những phân tích trên và tại phiên tòa ngày hôm nay đã chứng minh được hành vi của các bị cáo đã Đ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Trên cơ sở đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo.

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Vĩnh S từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo.

- Áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề xuất:

Tịch thu, tiêu hủy 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,3606 gam. Tổng khối lượng trong 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M1 và M2 là 0,4711gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,0707 gam; M2: 0,2973 gam được niêm phong số 256G1; 256G2/KLGD- PC 09. Tịch thu, tiêu hủy các tang vật 01 (một) thiết bị điện tử màu trắng (không còn giá trị sử dụng); 01 (một) lon nhựa nhãn hiệu XYLITOL; 01 (một) quẹt gas màu hồng; 01 (một) bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống thủy tinh có đầu tròn và ống nhựa màu đen nối với ống nhựa sọc trắng; 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ nửa thân dưới của bình có quấn băng keo cùng với một ống nhựa, đầu trên có gắn một ống kim loại, trên nắp bình có gắn ống nhựa màu hồng sọc trắng; 01 (một) cây kéo kim loại, màu trắng; 01 (một) túi nylon không màu tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Tại phiên tòa và tranh tụng:

Bị cáo Phạm Văn L vẫn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai trong quá trình điều tra và nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thấy ăn năn, hối cải về việc làm của mình.

Bị cáo Đinh Vĩnh S vẫn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai trong quá trình điều tra và nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thấy ăn năn.

Bị cáo Trần Văn T vẫn khai nhận hành vi phạm tội như đã khai trong quá trình điều tra và nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm về nhà làm người có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Hội đồng xét xử xét thấy các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện một cách nhất quán, đảm bảo tính khách quan, tính liên quan và hợp pháp, Cơ quan tiến hành tố tụng cũng đã đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Trong vụ án này có một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử vụ án; mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa nên căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Những chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên tòa, cũng như trong giai đoạn điều tra các bị cáo Phạm Văn L, Đinh Vĩnh S, Trần Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo này đã chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo khác và ngược lại; phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định số 256/KLGT-PC09 ngày 12/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Gói 1 tinh thể không màu trong gói ny lon (ký hiệu M1) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,1105 gam; Gói 2 tinh thể không màu trong 02 gói ny lon (ký hiệu M2) gửi giám định là ma túy, loại **Methamphetamine** tổng khối lượng 0,3606 gam.

Bị cáo Đinh Vĩnh S, Trần Văn T là đồng phạm với vai trò, thực hành giúp sức tích cực cho bị cáo Phạm Văn L mua bán ma túy 02 lần trở lên với tổng khối lượng ma túy phải chịu trách nhiệm là 0,4711 gam. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố các bị cáo Phạm Văn L, Đinh Vĩnh S, Trần Văn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với Đinh Vĩnh T và Lê Quốc Q không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Lai đã xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng là phù hợp.

Kiến nghị Cơ quan chức năng tiếp tục xác minh, xem xét hành vi đối với Đoàn Văn Đ; Huỳnh Thị H (tự Trang) khi có Đ căn cứ sẽ xử lý trách nhiệm sau.

[4] Các bị cáo là người có Đ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi mua bán trái phép chất Methamphetamine là chất ma túy, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực người sử dụng, làm mất khả năng lao động, rối loạn hành vi, ảnh hưởng xấu đến đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, nó

còn làm tiêu tán tài sản, gây kiệt quệ nền kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, ảnh hưởng xấu đến xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy gây ra các hậu quả xấu cho xã hội là như thế nào. Lẽ ra, các bị cáo phải biết cố gắng lao động tạo ra của cải vật chất để nuôi sống bản thân, gia đình và giúp ích cho xã hội. Nhưng chỉ vì hám lợi, muốn có chất ma túy sử dụng, có nhiều tiền để tiêu xài mà không phải mất công lao động cực nhọc, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý dấn sâu vào con đường phạm tội thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,4711gam.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội và “Phạm tội 02 lần trở lên” xâm phạm đến chính sách độc quyền và các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xét xử các bị cáo với một mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mới Đ tác dụng giáo dục, cải tạo nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; tự thú những lần phạm tội trước. Vì vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cũng Đ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo.

[5] Về T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo L, S, T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo L, S, T do các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn là phù hợp.

[7] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,3606 gam. Tổng khối lượng trong 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M1 và M2 là 0,4711gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,0707 gam; M2: 0,2973 gam được niêm phong số 256G1; 256G2/KLGD- PC 09. Tịch thu, tiêu hủy các tang vật 01 (một) thiết bị điện tử màu trắng (không còn giá trị sử dụng); 01 (một) lon nhựa nhãn hiệu XYLITOL; 01 (một) quẹt gas màu hồng; 01 (một) bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống thủy tinh có đầu tròn và ống nhựa màu đen nối với ống nhựa sọc trắng; 01(một) bình nhựa có nắp màu đỏ nửa thân dưới của bình có quấn băng keo cùng với một ống nhựa, đầu trên có gắn một ống kim loại, trên nắp bình có gắn ống nhựa màu hồng sọc trắng; 01 (một) cây kéo kim loại, màu trắng; 01 (một) túi nylon không màu.

[8] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn L, Đinh Vĩnh S, Trần Văn T phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

***Vì các lẽ trên;***

## QUYẾT ĐỊNH:

### 1. Về tội danh:

**Tuyên bố** Phạm Văn L, Đinh Vĩnh S, Trần Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

### 2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

**Xử phạt:** Phạm Văn L 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/10/2021.

**Xử phạt:** Đinh Vĩnh S 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 20/10/2021.

**Xử phạt:** Trần Văn T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày ngày 20/10/2021.

### *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu, tiêu hủy 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine tổng khối lượng 0,3606 gam. Tổng khối lượng trong 02 (Hai) gói ny lon ký hiệu M1 và M2 là 0,4711gam loại Methamphetamine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng M1: 0,0707 gam; M2: 0,2973 gam được niêm phong số 256G1; 256G2/KLGD- PC 09. Tịch thu, tiêu hủy các tang vật 01 (một) thiết bị điện tử màu trắng (không còn giá trị sử dụng); 01 (một) lon nhựa nhãn hiệu XYLITOL; 01 (một) quẹt gas màu hồng; 01 (một) bình thủy tinh có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn ống thủy tinh có đầu tròn và ống nhựa màu đen nối với ống nhựa sọc trắng; 01(một) bình nhựa có nắp màu đỏ nửa thân dưới của bình có quấn băng keo cùng với một ống nhựa, đầu trên có gắn một ống kim loại, trên nắp bình có gắn ống nhựa màu hồng sọc trắng; 01 (một) cây kéo kim loại, màu trắng; 01 (một) túi nylon không màu tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Các bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Q định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Q định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Q định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND H. Thới Lai;
- Nhà Tạm giữ Công an H. Thới Lai;
- Chi cục T.H.A Dân sự H. Thới Lai;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

***Lê Thanh Khiêm***